VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4800/VKSTC-V16 V/v hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023	*Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023*

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao;
- Viện kiểm sát quân sự Trung ương;
- Các VKSND cấp cao 1, 2, 3;
- Các VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để việc tổng kết, đánh giá phong trào thi đua và đề nghị khen thưởng năm 2023 đúng quy định, có chất lượng, sát với thực tế, đảm bảo tiến độ, thời hạn, VKSND tối cao hướng dẫn một số nội dung cụ thể sau đây:

1. Căn cứ, cơ sở tiến hành tổng kết

Việc tổng kết phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng năm 2023 căn cứ quy định của Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành và các văn bản như Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019, Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09/11/2020 của Bộ Nội vụ, Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 (Thông tư số 01) của Viện trưởng VKSND tối cao, Bảng tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua theo Quyết định số 424/QĐ-VKSTC ngày 25/11/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao, Chỉ thị số 01, Chỉ thị số 02/CT-VKSTC ngày 27/12/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao, Hướng dẫn số 04/HD-VKSTC ngày 04/01/2023, Công văn số 5007/BNV-TĐKT ngày 05/9/2023 của Bộ Nội vụ và Công văn số 4340/VKSTC-V16 ngày 11/10/2023 của VKSND tối cao về nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân; nội dung đăng ký thi đua, giao ước thi đua của cá nhân, tập thể, đơn vị, cụm, khối thi đua.

Trên cơ sở các quy định, đối chiếu với tình hình, kết quả đạt được trong thực tế tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua, kết quả kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ thường xuyên, chương trình, kế hoạch công tác năm 2023, các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của đơn vị, tập thể, cá nhân để đánh giá, tổng hợp kết quả, thành tích, xây dựng báo cáo, bình bầu, đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đảm bảo thực chất, công bằng, dân chủ.

2. Nội dung đánh giá, tổng kết, báo cáo

Các đơn vị tiến hành tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, xây dựng báo cáo theo đề cương (Phụ lục I), trong đó, lưu ý các nội dung chính sau:

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua

Việc tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của VKSND tối cao về công tác thi đua, khen thưởng trong cơ quan, đơn vị. Đánh giá việc xây dựng kế hoạch, phát động, đăng ký giao ước thi đua, đề ra các chỉ tiêu, nội dung, biện pháp thực hiện.

Về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét, công nhận sáng kiến của đơn vị. Việc phân công chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, trong các phong trào thi đua của Ngành, các phong trào thi đua, đợt thi đua do đơn vị phát động, tổ chức thực hiện.

2.2. Kết quả, thành tích trong thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, các chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản, chương trình, kế hoạch công tác năm 2023

Tổng hợp, đánh giá, báo cáo cụ thể kết quả, thành tích trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ thường xuyên, các chỉ tiêu nghiệp vụ, các nội dung trọng tâm theo Chỉ thị 01 về công tác của Ngành, Chỉ thị 02 về phát động phong trào thi đua và được cụ thể hoá trong chương trình, kế hoạch công tác năm 2023 của đơn vị, tập thể; mức độ hoàn thành đối với từng nhiệm vụ cụ thể, chỉ tiêu cơ bản (chưa đạt; hoàn thành; hoàn thành tốt; hoàn thành xuất sắc, vượt chỉ tiêu, đạt chất lượng, hiệu quả cao).

2.3. Kết quả, thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Ngành, của đơn vị, nhiệm vụ đột xuất do cấp uỷ giao

Khái quát kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá năm 2023 của Ngành và của đơn vị đã xác định. Trong đó, chú ý đánh giá kết quả, thành tích trong thực hiện các chuyên đề nghiệp vụ, nhiệm vụ chuyển đổi số, nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công (nếu có), công tác tuyên truyền... và nhiệm vụ trọng tâm, đột phá do đơn vị tự xác định, tổ chức thực hiện, những nhiệm vụ đột xuất do cấp ủy địa phương giao (nếu có).

2.4. Tổng hợp kết quả, thành tích chủ yếu trong các phong trào thi đua theo chuyên đề của cả nước, của Ngành và trong các đợt thi đua do đơn vị tự phát động

Tổng hợp, báo cáo khái quát những kết quả, thành tích nổi bật và các hình thức khen thưởng đã được tặng trong các phong trào thi đua theo chuyên đề chung của cả nước, của Ngành trong năm 2023; việc xây dựng kế hoạch, phát động, tổ chức thực hiện, kết quả đạt được, các hình thức khen thưởng đã xét tặng trong các phong trào thi đua, đợt thi đua do đơn vị, địa phương tổ chức.

2.5. Kết quả xây dựng, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến; các sáng kiến có chất lượng cao, áp dụng có hiệu quả vào thực tiễn

Kết quả phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến; các mô hình mới, nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo; các sáng kiến, giải pháp đã được công nhận, áp dụng có hiệu quả trong thực tiễn. Việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác truyên truyền, phổ biến, nhân rộng điển hình tiên tiến.

2.6. Kết quả, thành tích trong công tác xây dựng đơn vị, xây dựng Ngành gắn với công tác xây dựng Đảng và hoạt động của các đoàn thể

Khái quát kết quả trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng đơn vị, xây dựng Ngành gắn với công tác xây dựng Đảng và hoạt động của các đoàn thể; kết quả được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc đã đề nghị công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, quy chế, quy định của Ngành, đơn vị; những nội dung có liên quan như công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, kỷ luật, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thi đua, khen thưởng (nếu có).

3. Việc bình xét, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

3.1. Đối với cá nhân

Căn cứ các quy định hiện hành, kết quả công tác, kết quả và thành tích trong các phong trào thi đua năm 2023, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng từ "Lao động tiên tiến" trở lên, xây dựng báo cáo theo mẫu số 19 ban hành kèm theo Thông báo số 225/TB-VKSTC ngày 02/11/2022 của VKSND tối cao (Thông báo số 225).

3.2. Đối với tập thể VKSND cấp huyện, cấp phòng

Xây dựng báo cáo theo mẫu 18 ban hành kèm theo Thông báo số 225 nêu trên; tổ chức họp, bình bầu, đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND cấp tỉnh, VKSND cấp cao, các đơn vị thuộc VKSND tối cao tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho tập thể và cá nhân; đề nghị xét, tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua đơn vị dẫn đầu khối và Chiến sĩ thi đua cơ sở.

3.3. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND cấp tỉnh, cấp cao, các đơn vị thuộc VKSND tối cao

- Trên cơ sở báo cáo của các tập thể, cá nhân Hội đồng Thi đua - Khen thưởng VKSND cấp tỉnh, cấp cao và các đơn vị thuộc VKSND tối cao tiến hành họp, đánh giá, bình xét, tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc (cho tập thể cấp phòng, huyện), Chiến sĩ thi đua cơ sở và lập hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu, hình thức: Cờ thi đua đơn vị dẫn đầu khối, Bằng khen của Viện trưởng VKSND tối cao cho tập thể, cá nhân thuộc đơn vị và Chiến sĩ thi đua cơ sở cho cá nhân là Thủ trưởng các đơn vị.

- Đối với Quyết định công nhận sáng kiến cơ sở do thủ trưởng đơn vị không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản riêng khi ký quyết định phải ký Thừa lệnh Viện trưởng VKSND tối cao.

- Các VKSND cấp tỉnh, cấp cao, các đơn vị thuộc VKSND tối cao thực hiện chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua ban hành theo Quyết định số 424/QĐ-VKSTC ngày 25/11/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao; xây dựng báo cáo thành tích theo mẫu 18 của Thông báo số 225; tóm tắt thành tích của đơn vị (theo Phụ lục II), lập hồ sơ và gửi về Thường trực cụm trưởng, khối trưởng thi đua.

3.4. Đối với cụm, khối thi đua

- Trên cơ sở báo cáo thành tích, hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trong cụm, khối và các tài liệu tham khảo (nếu có); Thường trực của cụm trưởng, khối trưởng họp hội nghị trù bị chuẩn bị tổng kết, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo cụm trưởng, khối trưởng.

- Cụm trưởng, khối trưởng chủ động thời gian tổ chức họp bình xét, đánh giá kết quả, thành tích thi đua của từng đơn vị; tiến hành bình chọn, bỏ phiếu, lập biên bản, tờ trình đề nghị xếp loại tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc cho các đơn vị; bình chọn, suy tôn đơn vị xuất sắc, dẫn đầu cụm, khối để đề nghị tặng Cờ thi đua ngành Kiểm sát nhân dân năm 2023.

Việc tổng kết, bình xét, đề nghị khen thưởng và gửi hồ sơ đề nghị về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 05/12/2023.

3.5. Về hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Thực hiện theo Mục 5, Hướng dẫn số 04/HD-VKSTC ngày 04/01/2023 của VKSND tối cao. Đối với hồ sơ đề nghị xét, tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" cần phải có thêm văn bản hiệp y; quyết định công nhận hoặc văn bản thông báo đánh giá, xếp loại về tổ chức cơ sở đảng, đoàn thể. Đối với nhà trường, lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi; số giáo viên giỏi; số đề tài nghiên cứu.

- Báo cáo thành tích phải đúng theo mẫu quy định, nêu rõ thành tích nổi bật, xuất sắc trong thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được giao, có số liệu cụ thể (đối với tập thể cần so sánh kết quả thành tích với năm trước liền kề); (đối với cá nhân là thủ trưởng đơn vị cần thể hiện rõ được vai trò của người đứng đầu, nhất là hoạt động chỉ đạo, điều hành và đơn vị do cá nhân đó phụ trách phải đạt danh hiệu thi đua từ "Tập thể lao động xuất sắc" trở lên). Ngoài ra, công tác xây dựng ngành, xây dựng đơn vị, công tác đảng, đoàn thể, kết quả tham gia các phong trào thi đua, các sáng kiến… cũng cần phải chú ý làm rõ, nhấn mạnh. Báo cáo phải rõ ràng, trung thực, chính xác những thành tích đã đạt được và chịu trách

nhiệm về báo cáo thành tích. Trường hợp báo cáo thành tích không theo mẫu quy định, không thể hiện đầy đủ, rõ ràng theo các tiêu chuẩn, điều kiện của danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì không được xét khen thưởng.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKS Quân sự Trung ương, VKSND cấp cao và VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi: (1) báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; (2) hồ sơ đề nghị khen thưởng (kèm báo cáo tóm tắt thành tích theo phụ lục II); (3) các quyết định: tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"; công nhận sáng kiến của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; tặng danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"; (4) bảng xếp loại mức độ hoàn thành các khâu công tác của đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao (Phụ lục III), VKSND cấp tỉnh (Phụ lục IV); (5) tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua ban hành về Vụ Thi đua - Khen thưởng **trước ngày 05/12/2023**; đồng thời gửi file mềm vào địa chỉ: **vp_v16@vks.gov.vn**. Sau thời gian này đơn vị nào không có hồ sơ coi như đơn vị đó không đề nghị.

4.2. Đối với hệ thống VKS Quân sự chỉ bình xét, đề nghị Viện trưởng VKSND tối cao xét tặng "Cờ thi đua của ngành KSND" cho các tập thể. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với cá nhân được bình xét, đề nghị theo tuyến trình khen thưởng của Bộ Quốc phòng.

Kèm theo Hướng dẫn này là các phụ lục:

- Đề cương Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023;

- Đề cương Báo cáo tóm tắt thành tích;

- Các mẫu phiếu bình chọn, đề xuất xếp loại thi đua năm 2023./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Hải Trâm, PVT (để báo cáo);
- Lưu: VT, V16.

TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Nguyễn Như Hùng

Phụ lục 1

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Khái quát đặc điểm, tình hình chung; những thuận lợi, khó khăn trong công tác thực hiện nhiệm vụ nói chung và công tác thi đua, khen thưởng nói riêng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua

Việc tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của VKSND tối cao về công tác thi đua, khen thưởng trong cơ quan, đơn vị. Đánh giá việc xây dựng kế hoạch, phát động, đăng ký giao ước thi đua, đề ra các chỉ tiêu, nội dung thực tế, biện pháp thực hiện cụ thể *(nêu rõ văn bản đã được quán triệt, phổ biến, triển khai thực hiện)*.

Về hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét, đề nghị công nhận sáng kiến cơ sở (việc thành lập, quy chế hoạt động, phân công thành viên theo dõi, vai trò trách nhiệm của Thường trực Hội đồng, cơ quan tham mưu); Quy trình bình xét, đề nghị khen thưởng của đơn vị; Việc theo dõi, đánh giá sáng kiến, giải pháp công tác tại đơn vị *(nêu rõ văn bản đã được ban hành, thay thế)*.

Việc phân công chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá về công tác thi đua, khen thưởng, các phong trào thi đua của Ngành, đơn vị phát động, tổ chức thực hiện. Việc chấp hành các quy định về thủ tục, hồ sơ, đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện của tập thể, cá nhân đề nghị hoặc cấp có thẩm quyền khen thưởng. *(nêu rõ văn bản đã được ban hành)*.

2. Kết quả, thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chính trị thường xuyên, chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu nghiệp vụ cơ bản

Căn cứ các chỉ tiêu nghiệp vụ và 7 nhiệm vụ trọng tâm công tác được nêu trong Chỉ thị 01 về công tác kiểm sát của Ngành; 5 yêu cầu đề ra tại Chỉ thị 02 về phát động phong trào thi đua; căn cứ chương trình, kế hoạch công tác, kết quả kiểm tra, tự kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị, đơn vị khái quát kết quả đạt được và đánh giá mức độ hoàn thành đối với từng nhiệm vụ cụ thể, chỉ tiêu cơ bản (chưa đạt; hoàn thành; hoàn thành tốt; hoàn thành xuất sắc, vượt chỉ tiêu, đạt chất lượng, hiệu quả cao). (*Nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cần chỉ rõ cụ thể về khối lượng, tiến độ, chất lượng, biện pháp,...*).

3. Kết quả, thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Ngành, của đơn vị, nhiệm vụ chính trị do cấp uỷ giao

Căn cứ các chỉ thị, chương trình, kế hoạch công tác, các thông báo, kết luận chỉ đạo của Lãnh đạo VKSND tối cao, đơn vị khái quát kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Ngành, của đơn vị đã xác định. Trong đó, chú ý đánh giá kết quả, thành tích trong thực hiện các chuyên đề nghiệp vụ, nhiệm vụ chuyển đổi số, nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công (nếu có), công tác tuyên truyền... và nhiệm vụ trọng tâm, đột phá do đơn vị tự xác định, tổ chức thực hiện, những nhiệm vụ chính trị, đột xuất do cấp ủy, chính quyền địa phương giao (nếu có). *(gồm những nội dung gì, khâu công tác nào, kết quả thực hiện).*

4. Tổng hợp kết quả, thành tích chủ yếu trong các phong trào thi đua theo chuyên đề của cả nước, của Ngành và trong các đợt thi đua do đơn vị tự phát động

Khái quát việc xây dựng kế hoạch, triển khai phát động, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, đăng ký, ký kết giao ước thi đua. Kết quả đạt được, thành tích nổi bật trong các phong trào thi đua chung của cả nước, của Ngành, của đơn vị và địa phương phát động *(nêu rõ tên văn bản đã ban hành, tóm tắt ngắn gọn thành tích nổi bật).*

Việc theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết, biểu dương, giải pháp, biện pháp đã áp dụng, qua các phong trào thi đua *(nêu cụ thể các văn bản, giải pháp đã thực hiện).* Kết quả khen thưởng của tập thể, cá nhân *(nêu cụ thể số lượng, tỷ lệ khen thưởng đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo từ cấp phòng và tương đương trở lên).*

5. Kết quả xây dựng, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến; các sáng kiến có chất lượng cao, áp dụng có hiệu quả vào thực tiễn

Kết quả phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến; các mô hình mới, nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo được phổ biến, học tập và nhân rộng. *(Nêu kết quả, số lượng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến được xây dựng; các điển hình tiên tiến về những việc gì, lĩnh vực nào và biện pháp thực hiện cụ thể).*

Sáng kiến, giải pháp đã được công nhận *(nêu số lượng, các sáng kiến, giải pháp về những lĩnh vực cụ thể nào, hiệu quả trong thực tiễn, phạm vi áp dụng).*

Việc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác truyên truyền, phổ biến, nhân rộng điển hình tiên tiến *(nêu tóm tắt nội dung, biện pháp, kết quả trong việc phối hợp tuyên truyền về gương điển hình tiên tiến; số lượng các tin, bài đã viết và được đăng tải ở đâu).*

6. Kết quả, thành tích trong công tác xây dựng đơn vị, xây dựng Ngành, xây dựng Đảng và hoạt động của các đoàn thể

Khái quát kết quả trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ (đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển...), xây dựng đơn vị; xây dựng Ngành gắn với công tác xây dựng đảng, hoạt động của các đoàn thể; kết quả được cấp có thẩm quyền công nhận hoặc đã đề nghị công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, quy chế, quy định của Ngành, đơn vị; những nội dung có liên quan như công tác thanh tra, kiểm tra; xử lý vi phạm, kỷ luật, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về trong thi đua, khen thưởng (nếu có). (*nếu có vi phạm nghiệp vụ, kỷ luật đảng, chính quyền nêu rõ vi phạm, số lượng, hình thức kỷ luật).*

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Kết quả nổi bật, những ưu điểm;

- Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân.

- Những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện; đề xuất đổi mới biện pháp tổ chức các phong trào thi đua để mang lại hiệu quả thiết thực hơn.

IV. ĐỀ NGHỊ XÉT, TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Phụ lục 2

BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Ngành KSND, công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc
(Áp dụng cho các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao và VKSND cấp tỉnh)

- Hệ thống Chỉ tiêu cơ bản đánh giá kết quả công tác nghiệp vụ trong ngành KSND (thực hiện như hướng dẫn của Văn phòng VKSND tối cao). Sau khi kết thúc năm công tác, đơn vị thực hiện việc đánh giá và tổng hợp như sau:

+ Số lượng chỉ tiêu vượt/tổng số chỉ tiêu;

+ Số lượng chỉ tiêu đạt/tổng số chỉ tiêu;

+ Số lượng chỉ tiêu không đạt/tổng số chỉ tiêu;

+ Số lượng chỉ tiêu không phát sinh/tổng số chỉ tiêu.

- Đột phá, đổi mới, giải pháp. Yêu cầu viết từ 5 đến 10 dòng, đạt được các ý sau:

+ Đột phá, đổi mới ở khâu công tác nào (tên đổi mới, đột phá);

+ Nội dung đổi mới, đột phá;

+ Kết quả của đổi mới, đột phá.

- Chất lượng kiến nghị tổng hợp (nêu rõ có bao nhiêu kiến nghị tổng hợp thuộc khâu công tác nào).

- Giải trình các trường hợp đình chỉ điều tra bị can do không phạm tội; Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội (xác định rõ lý do đình chỉ, trách nhiệm của tập thể, cá nhân. Kết quả giải quyết các trường hợp đình chỉ điều tra do không phạm tội và Tòa án tuyên không phạm tội).

- Nội bộ đơn vị có để xảy ra mâu thuẫn mất đoàn kết không? Có đơn thư tố cáo nội bộ không? Nêu rõ kết quả giải quyết (nếu có).

- Vi phạm, kỷ luật trong năm, nêu số lượng, hình thức kỷ luật (nếu có).

- Kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá ứng dụng công nghệ, thông tin, chuyển đổi số của ngành KSND năm 2023.

- Việc tổ chức thực hiện giải ngân vốn đầu tư công (nếu có), tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công.

- Điểm thi đua (tự chấm) theo tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua ban hành kèm theo Quyết định số 424/QĐ-VKSTC ngày 25/11/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao.

* Đối với các đơn vị thuộc VKSND tối cao không làm công tác nghiệp vụ nêu rõ:

- Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Chương trình công tác năm.

- Công tác trọng tâm.

- Đột phá, đổi mới, giải pháp. Yêu cầu viết từ 5 đến 10 dòng, đạt được các ý sau:

+ Đột phá, đổi mới ở khâu công tác nào (tên đổi mới, đột phá);

+ Nội dung đổi mới, đột phá;

+ Kết quả của đổi mới, đột phá.

+ Công tác ngoài chương trình, kế hoạch.

- Nội bộ đơn vị có để xảy ra mâu thuẫn mất đoàn kết không? Có đơn thư tố cáo nội bộ không? Nêu rõ kết quả giải quyết (nếu có).

- Vi phạm, kỷ luật trong năm, nêu số lượng, hình thức kỷ luật (nếu có).

- Kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá ứng dụng công nghệ, thông tin, chuyển đổi số của ngành KSND năm 2023.

- Điểm thi đua (tự chấm) theo tiêu chí chấm điểm, xếp loại thi đua ban hành kèm theo Quyết định số 424/QĐ-VKSTC ngày 25/11/2020 của Viện trưởng VKSND tối cao./.

Phụ lục 3

TÊN ĐƠN VỊ .....

PHIẾU BÌNH CHỌN, XẾP LOẠI THI ĐUA NĂM 2023
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VKSND TỐI CAO, VKSND CẤP CAO

STT	Tên đơn vị	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu
		KHỐI 1			
1.	Vụ 1				
2.	Vụ 2				
3.	Vụ 3				
4.	Vụ 4				
5.	Vụ 5				
6.	Vụ 6				
7.	Cục 1				
		KHỐI 2			
8.	Vụ 7				
9.	Vụ 8				
10.	Vụ 9				
11.	Vụ 10				
12.	Vụ 11				
13.	Vụ 12				
14.	Vụ 13				
		KHỐI 3			
15.	Văn phòng				
16.	Vụ 14				
17.	Vụ 15				
18.	Vụ 16				
19.	C 2				
20.	C 3				
21.	T 1				
		KHỐI 4			
22.	T 2				
23.	T 3				
24.	T 4				
25.	T 5				
		CỤM 1			
26.	VC 1				
27.	VC 2				
28.	VC 3				

...., ngày tháng năm 2023
VIỆN TRƯỞNG

Phụ lục 4

ĐƠN VỊ.....

PHIẾU BÌNH CHỌN, XẾP LOẠI THI ĐUA NĂM 2023
ĐỐI VỚI VKSND TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

STT	Tên đơn vị	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu
CỤM 2					
1.	TP. Hà Nội				
2.	TP. Hải Phòng				
3.	TP. Đà Nẵng				
4.	TP. Cần Thơ				
5.	TP. Hồ Chí Minh				
CỤM 3					
6.	Quảng Ninh				
7.	Sơn La				
8.	Lai Châu				
9.	Điện Biên				
10.	Lào Cai				
11.	Hà Giang				
12.	Cao Bằng				
13.	Lạng Sơn				
CỤM 4					
14.	Hòa Bình				
15.	Bắc Kạn				
16.	Phú Thọ				
17.	Bắc Giang				
18.	Thái Nguyên				
19.	Tuyên Quang				
20.	Yên Bái				
CỤM 5					
21.	Vĩnh Phúc				
22.	Bắc Ninh				

STT	Tên đơn vị	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu
23.	Hải Dương				
24.	Hưng Yên				
25.	Hà Nam				
26.	Nam Định				
27.	Thái Bình				
28.	Ninh Bình				
CỤM 6					
29.	Thanh Hóa				
30.	Nghệ An				
31.	Hà Tĩnh				
32.	Quảng Bình				
33.	Quảng Trị				
34.	Thừa Thiên Huế				
CỤM 7					
35.	Đăk Lăk				
36.	Gia Lai				
37.	Kon Tum				
38.	Lâm Đồng				
39.	Đăk Nông				
CỤM 8					
40.	Quảng Nam				
41.	Quảng Ngãi				
42.	Bình Định				
43.	Phú Yên				
44.	Khánh Hòa				
45.	Ninh Thuận				
CỤM 9					
46.	Bình Thuận				
47.	Đồng Nai				
48.	Bình Dương				

STT	Tên đơn vị	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Yếu
49.	Bình Phước				
50.	Tây Ninh				
51.	Bà Rịa - Vũng Tàu				
CỤM 10					
52.	Tiền Giang				
53.	Long An				
54.	Bến Tre				
55.	Trà Vinh				
56.	Vĩnh Long				
57.	Đồng Tháp				
CỤM 11					
58.	Hậu Giang				
59.	Sóc Trăng				
60.	Bạc Liêu				
61.	Kiên Giang				
62.	An Giang				
63.	Cà Mau				

...., ngày tháng năm 2023

VỤ TRƯỞNG/THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ